

## ĐẠI TRẠNG NGHIÊM KINH LUẬN

### QUYỂN 7

#### CHƯƠNG 41

Lợi dưỡng làm rối loạn việc hành đạo. Nếu không màng đến lợi dưỡng thì sẽ khéo quán sát được tâm giận tức.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa có một thầy Tỳ-kheo sống trong khu vườn kia, người dân trong các thành phố, ấp, xóm làng... đều đến cúng dường. Có người đồng xuất gia sinh lòng ganh ghét, chê bai. Đệ tử của thầy Tỳ-kheo nghe những lời chê bai này, bèn đến bạch với thầy:

–Thầy Tỳ-kheo nọ chê bai Hòa thượng đấy.

Hòa thượng nghe như vậy, liền gọi thầy Tỳ-kheo ấy đến, dùng lời êm dịu an ủi và biếu y cho thầy ấy. Các đệ tử bạch thầy:

–Ông thầy chê bai kia là kẻ đáng ghét của chúng ta, tại sao Hòa thượng lại an ủi và đem y cho ông ấy?

Hòa thượng đáp:

–Vị Tỳ-kheo phỉ báng kia có ân đối với ta nên ta phải cúng dường.

Hòa thượng liền nói kệ:

*Mưa đá hại lúa má  
Có người ngăn chặn được  
Chủ ruộng rất vui mừng  
Dem của cải đến ân,  
Phỉ báng là bạn thân  
Không gọi kẻ oán ghét  
Ngăn mưa lợi dưỡng ta  
Ta nên đền ân này.  
Mưa đá hại một đời  
Lợi dưỡng hại nhiều kiếp  
Mưa đá hại vật chất  
Lợi dưỡng hại tu đạo,  
Ruộng bị mưa đá hại  
Ắt còn lại ít nhiều  
Người bị lợi dưỡng hại  
Công đức đều mất hết.  
Như Đê-bà-đạt-đa  
Bị mưa lợi dưỡng hại  
Bởi ông ta tham đắm  
Không may pháp lành.  
Việc ác rất lấy lòng  
Khi chết đọa đường ác*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lửa lợi dưỡng bốc cao  
Còn hơn tâm độc ác  
Sư tử và cọp sói  
Người trí quán sát rồi  
Thà bị chúng làm hại  
Không để lợi dưỡng hại.  
Người ngu tham lợi dưỡng  
Không thấy tội ác kia  
Lợi dưỡng xa đạo Thánh  
Hạnh lành mất không sinh.  
Phật đã dứt kết sử  
Mở hết kiết ba cõi  
Công đức đã đầy đủ  
Còn phải tránh lợi dưỡng.  
Đấng Sư Tử trong chúng  
Đã nói ra lời này:  
Lợi dưỡng chớ gần ta  
Ta cũng xa lánh nó.  
Người tâm trí sáng suốt  
Đâu ai tham lợi dưỡng  
Lợi dưỡng rối loạn tâm  
Làm hại hơn kẻ thù.  
Như dùng dây thô giết  
Cắt da, nát thịt xương  
Phá tửu mới chịu thôi  
Lợi dưỡng hơn dây thô  
Cắt đứt da giữ giới  
Phá hoại thịt thiên định  
Làm gãy xương trí tuệ  
Làm nát tửu tâm lành.  
Cũng thí như đĩa trẻ  
Bốc lửa nóng định ăn,  
Như cá nuốt mỗi câu  
Như chim bị sa lưới,  
Các thú rơi hố sâu  
Đều do bởi tham mỗi  
Tỳ-kheo tham lợi dưỡng  
Cũng như kia khác gì.  
Miếng mồi quá bé nhỏ  
Gặp họa lại quá lớn  
Đối gạt và nịnh hót  
Ăn náu trong lợi dưỡng.  
Gần gũi sự mê loạn  
Mầm mống của tai họa  
Giống như gãi mụn ghẻ

*Càng gãi thì càng ngứa  
Kiêu căng, dục, buông lung  
Đều do lợi dưỡng sinh.  
Người này vì chúng ta  
Ngăn chặn giặc lợi dưỡng  
Ta vì ý nghĩa đó  
Nên tận tâm cúng dường  
Thiện tri thức như thế  
Sao gọi đáng ghét được?  
Bởi vì tham lợi dưỡng  
Không ưa nơi vắng lặng  
Tâm chạy theo lợi dưỡng  
Ngày đêm không ngừng nghỉ:  
Nơi ấy có cơm áo  
Người đó bạn thân ta  
Ắt đến mời thỉnh ta.  
Tâm thường chạy theo cảnh  
Làm tâm không vắng lặng  
Không thích chỗ thanh vắng  
Thường ưa chốn đông người  
Lợi dưỡng làm hủy hoại  
Chẳng quý pháp thanh vắng  
Vì bỏ pháp vắng lặng  
Không gọi là Tỳ-kheo  
Cũng chẳng gọi Cư sĩ.*

M

CHƯƠNG 42

Muốn đạt đến lậu tận thì vấn đề dạy dỗ và tu học phải tùy theo căn cơ khác nhau.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, Tôn giả Mục-liên dạy hai người đệ tử chuyên ròng tu thiền nhưng không đạt kết quả. Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất hỏi ngài Mục-liên:

–Hai vị đệ tử của thầy chứng được thắng pháp chưa?

Ngài Mục-liên đáp:

–Chưa được.

Ngài Xá-lợi-phất lại hỏi:

–Thầy dạy họ pháp môn gì?

Ngài Mục-liên đáp:

–Tôi dạy một người quán bất tịnh và một người đếm hơi thở. Nhưng tâm ý của họ quá trì trệ nên không giác ngộ.

Tôn giả Xá-lợi-phất hỏi ngài Mục-liên:

–Hai vị đệ tử đó từ dòng họ nào mà đi xuất gia?

Ngài Mục-liên nói:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Một người là thợ giặt và một người nữa là thợ luyện vàng.

Ngài Xá-lợi-phất bèn bảo ngài Mục-liên:

–Đối với người thợ luyện vàng, thầy nên dạy họ pháp đếm hơi thở, còn người thợ giặt thầy nên dạy họ quán bất tịnh.

Tôn giả Mục-liên bèn dạy đệ tử theo pháp như thế, họ liền siêng năng tu tập và chứng quả A-la-hán. Sau khi chứng quả, họ rất vui mừng, hỗn hởi nói kệ ca ngợi Tôn giả Xá-lợi-phất:

*Bậc chuyển pháp thứ hai  
Đại tướng của pháp Phật  
Đạt trí tuệ trên hết  
Trong các vị Thanh văn  
Có năng lực trí tuệ,  
Và giác ngộ hơn hết.  
Hay thay Xá-lợi-phất!  
Chỉ bày đường giải thoát  
Tùy thuận theo thói quen  
Dắt dìu khai ngộ con  
Cả hai chóng giải thoát  
Thực hành cảnh giới mình  
Đạt được điều nên đạt  
Thực hành cảnh giới khác  
Như cá nằm trên đất.  
Con thường quen giặt áo  
Màu trắng bên bờ sông  
Tâm trụ trong xương trắng  
Giống nhau dễ khai ngộ  
Không cần dùng công lắm  
Cũng mau vào tâm con,  
Thợ vàng thường thổi bệ  
Hơi ra vào là gió  
Đếm thở dễ thích hợp.  
Thói quen của chúng sinh  
Ai cũng có chỗ mạnh  
Nay Ngài Xá-lợi-phất  
Giềng mối trong pháp Phật.  
Phật nói Xá-lợi-phất  
Bậc chuyển pháp thứ hai  
Thích ứng đúng như thật  
Tâm đã được tự tại  
Khiến cho hai chúng con  
Khéo biết nẻo đường thiền.  
Con như voi chưa thuần  
Đại tướng trong pháp Phật  
Dạy bảo điều phục con  
Giúp đến nơi an ổn*

*Nên con rất vui mừng.*

M

CHƯƠNG 43

Người căn lành thuần thực, dù có lẩn tránh nơi nào thì Đức Như Lai đại bi vẫn không bao giờ lìa bỏ họ.

Tôi từng nghe:

Xưa kia Đức Như Lai là ruộng phước tốt đẹp vô thượng, mọi việc Ngài làm đều đem đến phước đức, lợi ích cho chúng sinh, chẳng phải như ruộng của thế gian. Muốn nói lên việc thực hành ruộng phước khác với ruộng thế gian thì người thực hành ruộng phước (là Đức Như Lai) đến nhà các đàng-việt thuộc giai cấp thấp hèn, vào thành Xá-vệ khát thực. Cho đến khi làm Bồ-tát, vào thành Vương xá khát thực. Trong thành, tất cả những người già trẻ, nam nữ, lớn nhỏ, trông thấy dung nghi Ngài đều sinh tâm yêu kính. Ngoài ra, như trong kinh Phật Bản Hạnh có ghi:

Ngày xưa, khi Phật còn tại thế, chúng sinh nhàm chán việc ác, hạt giống căn lành rất dễ nảy mầm. Vì muốn cứu độ mọi người cho nên Đức Phật đã ứng hóa vào thành khát thực. Ngài nói kệ:

*Nếu với tâm tin sâu  
Kính lễ dưới chân Phật  
Người này đối sinh tử  
Chẳng còn vướng lâu nữa,  
Làm được ruộng phước lành  
Cúng dường tạo nhân duyên  
Ắt được quả báo lớn  
Với tâm kính tin dù  
Cúng đất vào bát Phật  
Cũng được có quả báo.*

Khi Đức Như Lai vào thành thị hiện thần thông tất cả nhân dân cùng reo vui:  
–Đức Phật vào thành!

Ngoài ra, như trong các kinh khác ghi:

Lúc Đức Phật vào thành, tất cả các thứ đều trang nghiêm đầy đủ. Mọi người nam nữ, già trẻ nghe tin Phật vào thành, tất cả đều xôn xao, giống như biển lớn gió làm nổi sóng phát ra âm thanh lớn, cõi Diêm-phù chưa có hiện tượng như vậy.

Bấy giờ, trong thành có người dọn phân dơ tên là Ni-đề, mình mặc dơ bẩn, đầu tóc rối bù, áo quần rách rưới, bẩn thỉu. Nếu trên đường đi gặp những mảnh vải xấu, anh ta liền nhặt đem về vá áo, điều này nói lên nghiệp bất thiện đời trước. Ni-đề vác vò phân nặng trên lưng định đến đổ ở chỗ thật xa, giữa đường bỗng gặp Đức Phật, anh ta chiêm ngưỡng tôn nhan Ngài như thấy biển rộng bao la. Vầng ánh sáng tròn bao quanh Phật một tấm, trang nghiêm thân Đức Phật, giống như khối vàng ròng tinh khiết, không có vết nhơ. Ca-sa Ngài đắp màu như chiêm-đàn đỏ, cũng như tòa lâu đài báu, chiêm ngưỡng mãi không chán, nên anh nói kệ:

*Sắc vàng như hoa nở  
Y màu đỏ chiêm-đàn*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Y phục thật ngay ngắn  
Trong sạch như gương đồng  
Như trăng sáng mùa thu  
Mặt trời trong hư không  
Thế Tôn ngự giữa chúng  
Thanh tịnh như trăng thu.*

Bấy giờ, chúng sinh thấy Phật Thế Tôn sinh tâm rất vui mừng. Loài súc sinh thấy Phật, đôi mắt còn hơn hổ, hướng chi là loài người, cho nên có bài kệ:

*Tôn nhan thật khó sánh  
Thâm tâm rất kính yêu  
Đáng gọi Đấng Thiên Định  
Oai quang vàng rực rỡ  
Tâm tà kiến ác độc  
Thấy Phật cũng vui mừng  
Chiêm ngưỡng hình tướng Ngài  
Mắt nhìn không nhàm chán.  
Thấy Phật tâm vui mừng  
Thân Phật đều chiếu sáng  
Càng nhìn càng sáng hơn,  
Thân thể Ngài viên mãn  
Không chỗ nào đáng chê  
Dòng họ đáng ca ngợi  
Không ai chê bai được  
Bậc trượng phu trí sáng  
Tiếp nối sinh giống tốt.  
Người đời trang sức báu  
Để làm đẹp thân hình  
Thân Phật đủ tướng đẹp  
Chẳng cần trang sức ngoài  
Tướng đẹp, người yêu thích  
Vẻ đẹp thường theo thân.  
Người đời dùng chuỗi ngọc  
Chẳng được mãi đẹp luôn  
Hoa sen đều nở thắm  
A-du-già tốt tươi  
Trang sức trên mặt đất  
Đẹp ấy không bằng Phật.  
Mắt trong, các tướng tốt  
Rực rỡ trang nghiêm thân  
Dụ như áo giáp ngọc  
Trang sức bằng các báu,  
Cũng như trong ao nước  
Làm đẹp bằng các hoa  
Các loại như thế sánh  
Không bằng thân Như Lai.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Hình thể Đấng Thiện Thệ  
Tướng tốt thật rực rỡ  
Cũng như trong hư không  
Lúc không có mây che  
Muôn sao trang điểm trắng.  
Đấng khéo làm việc tốt  
Chiêm ngưỡng không chán đủ  
Như uống vị cam lộ  
Như trăng tròn, trong vắt  
Được mọi người mến yêu.  
Trang nghiêm bằng tướng màu  
Khéo điều phục oai đức  
Muôn đức đều đủ đầy  
Ai mà ca ngợi hết.  
Các lỗi xấu đã hết  
Thí như trong sinh tử  
Các con rối hiện hình  
Không bao giờ biến được  
Dung nghi giống như Phật,  
Tuy làm con rối đẹp  
Chẳng bằng thân tướng Phật  
Tướng nhiệm màu của Phật  
Trời, người không sánh bằng.

Lại nữa, không thể dùng ngôn từ khen ngợi cho hết được về tướng tốt nhiệm màu của Đức Thế Tôn. Các hạnh đầy đủ, công đức trọn vẹn, nên nói kệ khen:

Những điều Như Lai dạy  
Được người trí kính trọng  
Cung cách và cử chỉ  
Không hề có lỗi lầm.  
Hơn hết trong Mâu-ni  
Gặp việc chửa từng có  
Tuệ giác không dao động  
Chê khen, tâm không khác  
Vì có mùi năng lực  
Hiện tướng rất vắng lặng  
Tròn đủ và ngay thẳng  
Nhóm công đức lợi ích.  
Bước đi thật khoan thai  
Được mọi người yêu thích  
Lời nói nghĩa sâu rộng  
Xét trông rất chắc thật  
Có trình tự rõ ràng.  
Tất cả đều buông bỏ  
Không tham đắm ăn uống  
Tóm lại mà nói thì

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Không gì chẳng đáng yêu.*

Lúc đó, Ni-đề thấy Đấng Điều Ngự Vô Thượng các căn vắng lặng và các thầy Tỳ-kheo các căn không tán loạn vây quanh theo hầu Ngài, tâm càng yêu kính hơn. Ni-đề nói kệ:

*Các căn đều vắng lặng  
Người điều căn vây quanh  
Đắp y màu mới nhuộm  
Trước sau đi theo người.  
Đạo thù thắng dòng Thích  
Thân vàng không dao động  
Bốn chúng thường vây quanh  
Như mây vờn mặt nhật.*

Ni-đề trông thấy Đức Phật, tự thẹn mình như nhớp thấp hèn, trên vai lại vác vò phân, thì làm sao dám gặp Phật, bèn quay bước rẽ sang con đường khác để không gặp Phật, nhưng trong lòng buồn khổ vô cùng: “Vì đời trước ta không làm việc phước, bị bao điều xấu ác kéo lôi nên nay phải chịu nỗi khổ này. Ta không buồn với cái nghề thấp hèn này, nhưng thấy mọi người đều được đến chỗ Phật, còn ta vì bản thủ, hôi thối, cho nên không đến được bên Ngài”. Vì thế nên Ni-đề bị lửa buồn phiền thiêu đốt tâm tư.

Ni-đề nói kệ:

*Phật ra đời rất khó  
Khó có thể gặp được  
Trời, người, A-tu-la  
Bát bộ đều vây quanh,  
Nay ta tuy được gặp  
Hôi thối chẳng dám gần  
Rõ ràng do nghiệp ác  
Tội báo xả bỏ ta.*

Nghĩ xong, Ni-đề liền rẽ vào ngõ khác và tránh thật xa. Nhưng lòng Đại bi bình đẳng của Đức Phật Thế Tôn vẫn dõi theo bước chân của Ni-đề không rời bỏ. Ngài liền hiện thân trong con hẻm kia và đứng ngay trước mặt Ni-đề. Ni-đề thấy vậy, vô cùng kinh sợ, thầm nghĩ: “Vừa rồi ta đã tránh Đức Phật nhưng bây giờ lại gặp Ngài, ta phải biết tránh nơi nào đây?”.

Vừa lo âu, vừa sợ sệt, Ni-đề tự trách: “Ta thật bạc phước, chư Phật thơm tho thanh khiết, làm sao thân bản thủ này dám đến gần Phật? Nếu ta đến gần Ngài, thì tội càng thêm nặng. Do nghiệp ác đời trước khiến cho ta đến nỗi như vậy”.

Ni-đề nói kệ:

*Trời dùng hương chiên-đàn  
Hoa Mạn-đà thượng diệu  
Các thứ vật cúng dường  
Đem đến dâng Thế Tôn,  
Khi Đức Phật vào thành  
Có nước thơm rưới đất  
Trời, người đều cúng dâng  
Thật là Đấng Ứng Cúng,*



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Còn ta mang vò phân  
Sao dám đến trước Phật!*

Ni-đề lại nghĩ: “Ta phải làm cách nào cho thích hợp bây giờ?”. Ni-đề liền bỏ Phật, đi vào con hẻm khác. Đức Như Lai cũng lại hiện đến trong con hẻm ấy. Ni-đề thấy vậy càng ngạc nhiên hơn, bèn nói kệ:

*Ánh sáng quanh một tâm  
Rực rỡ biết bao màu  
Mọi người trong thành ấy  
Chấp tay đứng vây quanh,  
Đế Thích cầm phát trần  
Trời, người đều cúng dường  
Con vừa tránh hẻm khác  
Phật lại hiện đến ngay.*

Nói kệ xong, Ni-đề nghĩ rằng: “Đức Thế Tôn là Bạc trên hết trong cõi trời, cõi người, còn ta là kẻ thấp hèn nhất trong các chúng sinh. Bây giờ, với cái thân hôi hám này ta đâu dám đến gần Đức Thế Tôn.” Ni-đề liền tránh vào trong một con hẻm khác. Lúc đó, Đức Thế Tôn trước đã hiện đến trong con hẻm ấy rồi. Thấy Phật, Ni-đề xấu hổ nên bỏ đi, không ngờ vò phân va vào tường bể tan, nước phân chảy ra làm bẩn cả áo Ni-đề. Thấy mình quá bẩn thỉu, Ni-đề xấu hổ buồn rầu, mặt mày thất sắc, thầm nghĩ: “Lúc nãy phân tuy hôi dơ nhưng còn ở trong thùng, bây giờ thùng đã bể, phần uest rơi ra, thật đáng xấu hổ, thật đáng quở trách!”.

Ni-đề liền nói kệ:

*Than ôi! Thật lạ thay  
Nay ta như sắp chết  
Nhờ nhớp khắp toàn thân  
Ta phải làm sao đây?  
Đáng hơn hết ba cõi  
Mà đến gần chỗ ta  
Đứng ngay trước mặt ta  
Ta hết chỗ tránh đi.  
Ôi thôi! Thật đáng ghét  
Trong ngoài đều bất tịnh  
Rất xấu hổ, khổ não  
Giống như già suy đến.*

Lúc đó, đại chúng thấy Đức Thế Tôn theo sau Ni-đề. Trong chúng đó có một thầy Tỳ-kheo suy nghĩ: “Đức Như Lai vào thành sao không lần lượt khất thực từng nhà giàu sang, thấp hèn, mà Ngài lại đi theo Ni-đề? Vì sao như vậy? Chắc là có lý do gì đó”. Thầy lại suy nghĩ: “Ta phải tìm hiểu việc này”.

Thầy Tỳ-kheo này liền nói kệ:

*Đây chắc người công đức  
Được Phật đi theo sau  
Như ngọc rơi thùng phân  
Khuấy lên để kiếm tìm.  
Như Lai xét tâm kia*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Không chọn sang hay hèn  
Không cần dòng dõi quý  
Bậc Thắng Diệu nói rằng:  
Như thầy thuốc chữa bệnh  
Xem bệnh nặng hay nhẹ  
Tùy bệnh mà bốc thuốc  
Không xét theo dòng họ.  
Như Lai tâm bình đẳng  
Quán sát tâm thô tế  
Cũng không chọn dòng dõi  
Cho thuốc dứt phiền não.*

Bấy giờ, Ni-đề đi vào con hẻm chật hẹp gặp Đức Thế Tôn, xấu hổ co ro, không biết ẩn nấp vào nơi nào, bèn chấp tay nhìn xuống đất nói:

–Ngài có khả năng hộ trì tất cả chúng sinh. Xin Ngài hé một kẽ hở cho con có chỗ dung thân.

Ni-đề nói kệ:

*Hôm nay Đức Như Lai  
Cùng đi gần đến con  
Thân con quá hôi thối  
Không dám gần Thế Tôn  
Lành thay một kẽ hở  
Để con được dung thân.*

Đức Như Lai với tâm Đại bi làm an vui lợi ích cho tất cả chúng sinh, với dung nhan từ hòa, sắc mặt tươi vui, Ngài đến bên Ni-đề dùng lời lẽ êm dịu an ủi Ni-đề, làm cho thân tâm Ni-đề thoải mái, vui sướng. Phật gọi Ni-đề, Ni-đề ngơ ngác nhìn khắp bốn phía: “Như lời Phật gọi, chẳng lẽ Đức Chí Tôn trong ba cõi, lại gọi người thấp hèn như ta sao, hay là có người đồng tên với ta mà Ngài gọi họ chăng?” Tâm Phật bình đẳng tuyệt đối, không hề có yêu hay ghét. Đức Thế Tôn đưa tay về phía Ni-đề, ngón tay dài thon nhỏ có móng như màu đồng đỏ. Giữa những ngón tay có màng lưới nối liền, tay Phật đẹp như hoa sen, bàn tay mềm mại tinh khiết có hình bánh xe. Đức Phật muốn làm cho Ni-đề sinh tâm mạnh mẽ bèn nói kệ bảo Ni-đề:

*Ngươi có căn duyên lành  
Nên ta đến chỗ ngươi  
Nay Ta đã đến rồi  
Sao ngươi cố lẩn tránh?  
Hãy nên đứng lại đây  
Tuy thân ngươi không sạch  
Nhưng tâm có pháp lành  
Hương thơm rất nhiệm mầu  
Hiện đang ở trong ngươi  
Chớ nên thấy thấp hèn.*

Ni-đề nghe lời Đức Phật dạy, đưa mắt nhìn Phật, trong lòng tràn ngập hân hoan, chấp tay thưa với Phật:

–Đối với kẻ không nơi nương tựa, Ngài làm chỗ nương tựa. Đối với các chúng sinh

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không có nhân duyên, mà Ngài tưởng như con, tâm Ngài thật là bình đẳng, thật là Đấng Chân Tế. Nay Phật Thế Tôn nói chuyện với con, như rưới nước cam lộ lên thân tâm con.  
Ni-đề nói kệ:

*Giả sử Đại Phạm vương  
Cùng nói chuyện với con  
Bậc Thiên đế tôn trọng  
Hạ mình ôm dắt con  
Bậc Chuyển luân thánh vương  
Ăn chung bữa với con  
Không bằng Thầy ba cõi  
Thương xót ban một lời.  
Con được Ngài quan tâm  
Còn vui mừng hơn kia  
Chọn lựa bỏ dơ xấu  
Việc bất thiện đã dứt  
Việc lành đã đầy đủ.  
Đấng Tự Tại cứu giúp  
Khiến con được vui sướng  
Bụi trên chân Thế Tôn  
Để Thích còn đội đầu  
Cho là được phước đức  
Hướng con rất thấp hèn  
Đích thân nhờ Phật dạy,  
Mà kêu gọi tên con  
Làm sao không vui thích?*

Đức Phật bảo Ni-đề:

–Bây giờ người xuất gia được không?

Ni-đề nghe Phật nói, sinh tâm vui mừng nói kệ:

*Như con dòng thấp hèn  
Có được xuất gia chăng?  
Thế Tôn rủ lòng thương  
Nếu con được xuất gia  
Như dắt người địa ngục  
Đem lên tận cõi trời.*

Phật bảo Ni-đề:

–Người không nên nghĩ như vậy.

Ngài bèn nói kệ:

*Như Lai không xét theo  
Dòng dõi và giàu sang  
Chỉ xét nghiệp chúng sinh  
Hạt giống lành quá khứ,  
Các phiền não buộc ràng  
Không hề được giải thoát  
Sinh già bệnh chết kia*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vui khổ đều như nhau.  
Vì sao Bà-la-môn  
Riêng mình được giải thoát  
Người khác không thể được?  
Câu chữ và âm thanh  
Đâu chỉ Bà-la-môn  
Dòng dõi khác cũng biết.  
Thí như qua bến sông  
Không chỉ Bà-la-môn  
Dòng dõi khác cũng biết,  
Tất cả mọi việc làm  
Đâu chỉ họ làm được  
Người khác không thể ư?  
Hôm nay người phải nên  
Tin Ta mà xuất gia  
Như trong pháp Phật Ta  
Tâm bi không thiên lệch  
Không giống các ngoại đạo  
Có những pháp che giấu.  
Cứu giúp đều bình đẳng  
Pháp Phật không tổn giảm  
Nói pháp không thiên lệch  
Bình đẳng nêu đạo chánh  
Vì tất cả chúng sinh  
Làm đường ngay an ổn.  
Thí như trong chợ lớn  
Bán mua tất cả vật  
Chợ pháp Ta cũng vậy  
Không chọn dòng họ nào  
Giàu sang và nghèo hèn  
Thí như dòng nước trong,  
Sát-lợi, Bà-la-môn  
Tỳ-xá và Thủ-đà  
Không có ai ngăn giữ  
Không hạn người, chẳng người  
Tất cả đều được uống  
Pháp Ta cũng như vậy.  
Nay Ta không riêng gì  
Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni  
Mà vì cả thế gian  
Làm Thầy thuốc trời, người.

Ta không phải chỉ vì người giàu sang, lựa chọn các vua hiền mà còn hóa độ cho cả hạng người thấp hèn như Ưu-ba-ly. Ta không những cứu giúp hàng đại phú trưởng giả như Tu-đạt-đa mà còn hóa độ những người nghèo cùng như Tu-lại-đa. Ta không những hóa độ người có trí tuệ rộng lớn như Xá-lợi-phất mà còn hóa độ kẻ có căn tánh chậm lụt

như Châu-lợi-bàn-đặc. Ta không những hóa độ người có tâm ít muốn biết đủ như Ma-ha Ca-diếp mà còn hóa độ người nặng nề về dâm dục như Bà-nan-đà. Ta không những hóa độ bậc kỳ lão, nhiều phước đức như Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp mà còn hóa độ kẻ ấu trĩ Tu-đà-da. Ta không những hóa độ hạng người kiêu mạn như Bà-ca-lại mà còn hóa độ kẻ cực ác tay luôn cầm kiếm như Ương-quật-ma-la. Ta không chỉ nói pháp cho người nam hiểu biết nhiều nghe mà còn nói pháp cho người nữ có sự hiểu biết nông cạn nghe. Ta không chỉ là Đấng Chân Tế của chúng xuất gia mà còn nói pháp cho hàng tại gia cực ác nghe. Ta không chỉ nói pháp cho người thiếu dục nghe mà còn nói bốn Chân đế cho những kẻ thiếu niên tại gia buông lung năm dục nghe. Ta không chỉ nói pháp cho người buông bỏ các việc như Bô-đa-lê nghe mà còn nói pháp cho người coi sóc việc nước, việc đời rối rắm như vua Tần-bà-sa-la nghe. Ta không chỉ nói pháp cho người dứt rượu nghe mà còn nói pháp cho người say sưa như Nữ-già nghe, giúp y được dấu đạo. Ta không chỉ nói pháp lìa sinh tử cho người ưa tu thiền định như Ly Việt nghe mà còn nói pháp cho người mất con, cuồng loạn Bà-tư-tra nghe. Ta không chỉ nói pháp cho người hiền đức sinh trong nhà Ưu-bà-tắc nghe, mà còn nói pháp cho đệ tử tà kiến là A-tu-bạt-đề nghe. Ta không chỉ nói pháp cho người tráng niên như La-tra-hòa-la nghe mà còn nói pháp cho người già cả như La-câu-la. Ta không chỉ nói pháp cho người già cả như Bà-câu-la nghe, chứng quả La-hán mà còn nói pháp cho vị Sa-di bảy tuổi là Tu-đà-diên nghe, khiến chứng quả La-hán. Ta không chỉ trả lời những thắc mắc trong tâm của mười sáu người Bà-la-diên, mà còn nói pháp cho những đứa trẻ ngu ngơ, tham dục tìm cầu người nữ ở trong sáu mươi ngôi làng nghe. Ta không chỉ nói pháp cho Mãn Nguyên Tử, là Đại luân Ngưu vương có biện tài vô tận nghe, mà còn nói pháp cho Tỳ-kheo-ni Đạt-ma-địa-na có sự hiểu biết nông cạn nghe, giúp cô được trí sâu xa, có khả năng giải thích tất cả những lời gạn hỏi của Đại trưởng phu. Ta không chỉ nói pháp cho phu nhân của vị vua giàu sang là bà Di-bạt-đề giúp bà chứng được đạo quả, mà còn nói pháp cho người hầu cận thấp hèn là Cưu-thục-đa-la nghe, giúp ông đạt được dấu đạo. Ta không chỉ nói pháp cho người trinh phụ như Tỳ-xá-khư nghe mà còn nói pháp cho dâm nữ Liên Hoa nghe. Ta không chỉ nói pháp cho người nữ đại đức biện tài là Cù-đàm-di nghe mà còn nói pháp cho vị Sa-di ni bảy tuổi là Chí-la có khả năng hàng phục ngoại đạo nghe.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền nói kệ:

*Nương vào pháp của Ta  
Hãy nhanh chóng xuất gia  
Nhờ trí được cam lộ  
Chẳng do nơi dòng họ.  
Bốn đại đều là không  
Sang, hèn ai cũng có  
Vô trí thì không được  
Không phải do dòng họ.*

Ni-đề vâng lời Đức Phật dạy, liền đi xuất gia, chứng quả A-la-hán. Lúc đó trong thành Xá-vệ, các trưởng giả Bà-la-môn nghe tin Ni-đề được xuất gia đều bàn tán, sinh tâm tức giận, chê bai:

–Ni-đề kia là kẻ hèn hạ, bản thủ ở trong thành bây giờ được xuất gia. Nếu như có cuộc lễ, hẳn ta đến đây sẽ làm như nhợp nhà cửa, giường ghế của chúng ta.

Người trong thành đều phân vân, dần dần đến tai vua Ba-tư-nặc. Nhà vua nghe xong, bèn nói với các quan:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Các khanh chớ có phân vân làm gì. Bây giờ chúng ta hãy đến chỗ Đức Thế Tôn bạch với Ngài rằng đừng cho kẻ hèn hạ này được xuất gia.

Vua Ba-tư-nặc bèn dẫn đoàn người theo hầu đến tinh xá Kỳ hoàn. Họ thấy có một thầy Tỳ-kheo ngồi trên tảng đá lớn, đang may chiếc y phấn tảo. Có bảy trăm Phạm thiên đang đứng hai bên, có vị chấp tay lễ kính. Có vị lấy chỉ, có người xỏ kim, như trong kinh có nói rộng.

Khi ấy, chư Thiên nói kệ khen ngợi:

*Quan sát các căn lặng  
Dung nghi rất oai đức  
Chứng đắc đủ ba Minh  
Lợi căn không lui sụt  
Các điều lành đều đủ  
Ngồi may y phấn tảo  
Bảy trăm trời oai đức  
Đến từ cung Phạm thiên  
Quy mạng và kính lễ  
Mong vượt đến bờ kia.*

Khi ấy, vua Ba-tư-nặc không biết thầy Tỳ-kheo đó là Ni-đề bèn nói thế này:

–Xin Đại đức vào bạch Đức Thế Tôn giùm trăm là có vua Ba-tư-nặc đang đứng ngoài cửa, muốn đến gặp Phật.

Ni-đề nghe xong, liền đi vào trong tảng đá như đi xuống nước, rồi hiện lên đến trước Phật, bạch:

–Bạch Đức Thế Tôn, vua Ba-tư-nặc hiện đang ở ngoài cửa, muốn gặp Đức Thế Tôn.

Đức Thế Tôn bảo:

–Thầy hãy trở ra bằng con đường lúc nãy đã vào và hãy mời vua Ba-tư-nặc vào đây.

Ni-đề vâng lời Đức Phật dạy, từ tảng đá hiện ra mời vua Ba-tư-nặc. Vua Ba-tư-nặc đành lễ thăm hỏi Đức Thế Tôn và bạch:

–Bạch Thế Tôn, vừa rồi thầy Tỳ-kheo kia là Đại đức nào mà được chư Thiên cúng dường, đứng hầu hai bên, lại có thể ra vào tảng đá không hề bị trở ngại như thế?

Vua nói kệ:

*Trí Phật tịnh thông suốt  
Việc gì cũng rõ thông  
Những điều con muốn hỏi  
Phật đã biết trước rồi.  
Việc trước hãy tạm gác  
Con có điều muốn hỏi  
Vừa thấy một Tỳ-kheo  
Ra vào trong tảng đá  
Thân như cò trong nước  
Nổi chìm đều tự tại.*

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo vua Ba-tư-nặc:

–Thầy Tỳ-kheo vừa rồi mà nhà vua muốn biết chính là Ni-đề, kẻ mà Ngài cho là kẻ hạ tiện hèn hạ đấy.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nhà vua nghe xong, kinh hoàng, quy tể xuống đất, ăn năn tự trách: “Ta đã tự đốt cháy mình. Tại sao một Đại đức như vậy mà ta lại sinh tâm chê bai khinh ghét”. Sau khi thấy việc ấy, nhà vua đối với giáo pháp Phật-đà được sự chưa từng có, càng kính tin hơn. Ông liền đánh lễ dưới chân Đức Phật mà nói kệ:

*Thí như núi Tu-di  
Do có báu hợp thành  
Chim muông và cầm thú  
Đến đó đều sắc vàng,  
Xưa nay, tuy đã nghe  
Giờ đây mới chúng biết  
Phật như núi Tu-di  
Vô lượng công đức nhóm  
Có người đến nương Phật  
Trở thành dòng giống quý.  
Phật không xét dòng dõi  
Sang giàu hay danh tiếng  
Như thầy thuốc xem bệnh,  
Cũng đâu xét giống dân  
Chỉ trao các thuốc tốt  
Khiến người được hết bệnh.  
Sang, hèn cùng tánh chất  
Từ bất tịnh mà ra  
Thành tựu được đạo quả  
Bình đẳng nào sai khác  
Các dòng dõi đều đồng  
Chứng quả cũng như nhau.*

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn làm cho lòng tin thuần nhất của vua Ba-tư-nặc thêm lớn nên dạy về “Bốn giai cấp đều thanh tịnh”. Nếu khi cưới hỏi thì dựa vào bốn giai cấp, bốn giai cấp này đều có khả năng được trong sạch.

Phật bảo vua:

–Nếu người lấy vợ, gả con phải chọn dòng dõi, còn trong pháp Phật chỉ xét nhân duyên thiện ác đời trước chứ không lựa chọn dòng họ nào. Chỉ xét sự bố thí do lòng tin chứ không xem trọng để ý của cải vàng bạc. Chỉ đòi hỏi giới pháp thanh tịnh chứ không đòi hỏi gia môn trong sạch. Chỉ cầu sự an định tự tại chứ không cần dòng họ tôn quý, chỉ xét trí tuệ chứ không xét nơi sinh.

Đức Phật thuyết kệ:

*Như luyện quặng trong núi  
Để tìm lấy vàng ròng  
Thí như cây Y lan  
Cọ xát liền phát hỏa  
Cũng như trong bùn lầy  
Mọc lên hoa sen xanh  
Không xét nơi sinh ra  
Chỉ xét về đức hạnh.*

Nếu người sinh vào dòng họ cao quý, có đức hạnh, thì nên cúng dường. Nếu người sinh vào dòng thấp kém mà có đức hạnh, thì cũng nên cúng dường. Những người có trí tuệ nên cúng dường. Người có đức, dòng họ có khác nhưng đức hạnh thì không khác nhau. Cũng như cây Y lan và cây Chiên-đàn đều có thể phát ra lửa nóng và ánh sáng không khác nhau.

Lời Phật chân thật, không có lỗi lầm. Lời dạy ấy thấm sâu vào lòng người, làm cho nhà vua được giải ngộ. Vua Ba-tư-nặc đánh lễ dưới chân Phật, năm vốc gieo sát đất, khen ngợi:

–Nam-mô Quy mạng Điều Ngự Trượng Phu Nhất Thiết Chủng Trí, đối với tất cả nghĩa, đều thấu đạt không có chướng ngại. Đấng Thập Lực mạnh mẽ, có bốn thứ không sợ, Bà-già-bà Tam-miêu-tam Phật-đà, là người bạn thân không rời mà đến của tất cả chúng sinh. Đối với bốn giai cấp, Ngài không có thiên lệch. Nói tóm tắt như vậy.

Nhà vua liền nói kệ:

*Biển trí Nhất thiết chủng  
Ý tịnh đến bờ kia  
Đời chỉ Phật có bi  
Tâm ý không dơ xấu  
Vì tất cả chúng sinh  
Làm người bạn thân nhất.  
Chỉ Ngài nói giải thoát  
Nhưng bằng nhiều phương tiện  
Nương trí nhiều phương tiện  
Ngoại đạo cuồng điên đảo  
Khổ hạnh rất thô xấu  
Chuyên mê chấp dòng đời.*

Vua Ba-tư-nặc đánh lễ dưới chân Phật và dưới chân Tỳ-kheo Ni-đề rồi trở về thành Xá-vệ.

## M

### CHƯƠNG 44

Người tuy chưa nhập Kiến đế nhưng nhờ năng lực tu tập học rộng nghe nhiều nên các ma không khuấy nhiễu được. Thế nên phải siêng tu, học vấn.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, có một con ma hóa thành thầy Tỳ-kheo, vào trong Tăng phường, nơi ấy có một vị Pháp sư đang nói pháp cho đại chúng nghe. Vị Tỳ-kheo hóa hiện nói:

–Ta đã đắc đạo La-hán. Ai có thắc mắc gì hãy hỏi ta.

Khi ấy, chúng Tăng thưa Pháp sư:

–Nên ghi nhận lời ông ta không?

Vị Pháp sư hỏi vị Tỳ-kheo hóa hiện:

–Thế nào là dứt bỏ kết sử? Thế nào là nhập định?

Vị Tỳ-kheo hóa hiện nói pháp một cách điên đảo. Bấy giờ, vị Pháp sư nói với chúng Tăng:



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Người này chẳng phải La-hán. Lời nói của ông ta không thể lãnh hội được.

Khi ấy, Tỳ-kheo hóa hiện bay vọt lên hư không, hiện mười tám thứ thần biến. Đại chúng chê trách vị Pháp sư:

–Người như thế này mà sao Pháp sư bảo chẳng phải La-hán?

Bấy giờ, vị Pháp sư tuy bị chê trách nhưng nhờ năng lực học rộng nghe nhiều nên vẫn bảo là không phải. Pháp sư nghĩ rằng: “Nếu đúng thật là La-hán thì tại sao lời ông ta nói ra điên đảo, nhưng lại có thể bay được, bây giờ ta cũng chẳng biết phải hiểu thế nào!”

Pháp sư nói kệ:

*Ta đối người công đức  
Không có tâm ganh ghét  
Lấy đá A-tỳ-đàm  
Mài thử biết đúng sai.  
Nếu chỉ là vàng mạ  
Khi mài, sắc không hiện  
Nếu không phải vàng thật  
Dùng đá mài ắt biết.  
Phật dùng trí tuệ ẩn  
Không tương ứng với ẩn  
Thành cam lộ khó vào  
Không ẩn, không vào được  
Người muốn vào thành ấy  
Làm ta muốn tức cười!*

Mọi người hỏi:

–Nếu không phải La-hán, tại sao ông ấy bay được?

Bấy giờ, Pháp sư lại nói kệ:

*Hoặc là Nhân-đà-la  
Hay ảo thuật làm ra  
Gai góc trong Phật pháp  
Ắt do ma làm ra.*

Lúc đó vị Tỳ-kheo hóa hiện trở lại thân cũ, rất lấy làm vui mừng nói:

–Hay thay! Pháp Phật thật nhiệm mầu, dựa vào năng lực học rộng nghe nhiều mà phân biệt, xác định được ta.

Bèn nói kệ:

*Cư sĩ, Thủ-la thầy  
Đã được pháp nhãn tịnh  
Không thể bị dao động  
Việc này không lạ chi,  
Dùng trí lực của mình  
Nay thầy chưa Kiến đế  
Nhưng vững tâm, không động  
Việc này thật ít có!  
Không có sức Thánh trí  
Ta không thể lay chuyển*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Việc này là ít có.  
Quy y Phật Niết-bàn  
Vì lời kia chân thật.  
Người trí không dao động  
Trí Nhất thiết chủng Phật  
Nói quán sát La-hán  
Không ai hủy hoại được  
Giống như sóng biển lớn  
Không hề sai kỳ hạn.  
Giả sử lửa làm lạnh  
Gió mà lại đứng yên  
Lời Đức Như Lai dạy  
Đều không có biến đổi.  
Thế cho nên lời Phật  
Trên hết trong các luận  
Giống như ánh mặt trời  
Xua tan bao tăm tối.  
Đấng Ứng Cúng chân thật  
Biện tài phân minh rõ  
Người khéo phân biệt được,  
Người không thể quán sát  
Không thấy lý như vậy  
Lời thật và lời dối  
Cả hai trái nhau xa  
Lời Phật và ngoại luận  
Sự việc cũng như thế.*

